

Số: 5 SĐ10/NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày 11 tháng 4 năm 2016

## NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 10

(trích Nghị quyết số 4 SĐ10/NQ-HĐQT ngày 11/4/2016)

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

#### Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 10;
- Nghị quyết số 4 SĐ10/NQ-HĐQT ngày 11/4/2016 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 10.

### QUYẾT NGHỊ

Ngày 11 tháng 4 năm 2016, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 10 đã họp và thông qua các vấn đề sau:

#### **I. Triệu tập và tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016:**

- 1) Thời gian: Từ 7h 30 phút, ngày 27/4/2016.
- 2) Địa điểm: Hội trường Công ty CP Sông Đà 10, tầng 10, toà nhà Tổng công ty Sông Đà, đường Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.
- 3) Đối tượng tham dự: cổ đông sở hữu vốn của Công ty cổ phần Sông Đà 10 theo danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam lập với ngày đăng ký cuối cùng 21/03/2016.
- 4) Nội dung Đại hội:
  - Thông qua báo cáo của HĐQT về quản trị và tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2015, kế hoạch năm 2016.
  - Thông qua Báo cáo tài chính năm 2015 đã kiểm toán.
  - Thông qua báo cáo kiểm soát hoạt động SXKD năm 2015 và kế hoạch hoạt động năm 2016 của BKS.
  - Thông qua phương án phân phối lợi nhuận 2015.
  - Thông qua báo cáo của HĐQT về chi trả tiền lương, thù lao cho HĐQT, BKS năm 2015 và kế hoạch tiền lương, thù lao 2016.
  - Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2016.
  - Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt hợp đồng.
  - Thông qua định hướng phát triển công ty giai đoạn 2016-2020.
  - Bầu thành viên HĐQT/BKS nhiệm kỳ III (2016-2020).
  - Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

5) Thông qua toàn bộ nội dung các tài liệu (chương trình, báo cáo, tờ trình, Dự thảo nghị quyết ...) trình Đại hội đồng cổ đông.

## II. Thông qua kết quả SXKD quý I và kế hoạch SXKD quý II:

### 1) Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD quý I:

- a) Tổng giá trị SXKD: 239.989/211.499 triệu đồng, đạt 113,4% KH quý.
- b) Doanh số: 189.689/271.499 triệu đồng, đạt 69,8% KH quý.
- c) Doanh thu: 172.939/246.817 triệu đồng, đạt 70% KH quý.
- d) Nộp ngân sách: 8.854/14.908 triệu đồng, đạt 59,3% KH quý.
- e) Lợi nhuận trước thuế: 6.530/18.956 triệu đồng, đạt 34,4% KH quý.
- f) Tỷ suất lợi nhuận:
  - Lợi nhuận trước thuế/Doanh thu : 3,78 %.
  - Lợi nhuận sau thuế/VĐL : 1,22 %.
  - Lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH : 0,73 %.
- g) Đầu tư: 27.298 triệu đồng (đầu tư thiết bị thi công).
- h) Thu nhập bình quân CBCNV: 9,8 triệu đồng/người/tháng.
- i) Mục tiêu tiến độ các công trình: Nhìn chung các công trình đều đạt tiến độ.

### 2) Kế hoạch SXKD quý II:

- a) Tổng giá trị SXKD: 245.456 triệu đồng.
- b) Doanh số: 317.018 triệu đồng.
- c) Doanh thu: 288.198 triệu đồng.
- d) Nộp ngân sách: 17.770 triệu đồng.
- e) Lợi nhuận trước thuế: 24.007 triệu đồng.
- f) Tỷ suất lợi nhuận:
  - Lợi nhuận trước thuế/Doanh thu : 8,33 %.
  - Lợi nhuận sau thuế/VĐL : 4,49 %.
  - Lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH : 2,62 %.
- g) Đầu tư: 24.802 triệu đồng.
- h) Thu nhập bình quân CBCNV: 9,8 triệu đồng/người/tháng.
- i) Mục tiêu tiến độ, chất lượng các công trình: Đáp ứng được tiến độ và chất lượng tại các công trình theo yêu cầu của các Chủ đầu tư.

## III. Tổ chức thực hiện:

Các ông Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc theo chức năng nhiệm vụ tổ chức triển khai thực hiện các nội dung trên./.

### Nơi nhận:

- UBCKNN, Sở GD&ĐT Hà Nội
- Website Công ty;
- Lưu TCNS.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



TRẦN NGỌC LAN